

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : 39/NQ-HĐND

Thuận Nam, ngày 24 tháng 8 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện  
Thuận Nam khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM  
KHÓA IV - KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 883/HD-UBTVQH14 ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn một số nội dung về việc tổ chức kỳ họp thứ nhất của HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;*

*Căn cứ các Nghị quyết bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng, Phó các Ban Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026;*

*Xét Tờ trình số 13/TTr-HĐND ngày 16/8/2021 của Thường trực HĐND huyện về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của HĐND huyện khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026; và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Thuận Nam khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026, gồm 04 chương, 31 điều.

**Điều 2.** Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận TQVN huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện, các cơ

quan, đơn vị, đoàn thể huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các xã có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa IV, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 19/8/2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

*Nơi nhận :*

- Như điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH**



**Ngô Văn Sậy**



## QUY CHẾ

**Hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Thuận Nam**

**khóa IV, nhiệm kỳ 2021 – 2026**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 39 / 2021 / NQ-HĐND*

*ngày 24/8/2021 của Hội đồng nhân dân huyện)*

### Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng nhân dân (viết tắt là HĐND) huyện Thuận Nam khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026.

### **Điều 2. Đối tượng điều chỉnh**

Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện Thuận Nam khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026 và Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

### **Điều 3. Nguyên tắc chung**

1. Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện làm việc theo chế độ hội nghị và nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Ngoài việc chấp hành các quy định nêu tại Quy chế này, Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện Thuận Nam khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026 phải chấp hành quy định Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019 (viết tắt Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015), Luật Hoạt động giám sát của Quốc Hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện các Luật nêu trên và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức; nhiệm vụ và quyền hạn của HĐND huyện**

1. Hội đồng nhân dân huyện Thuận Nam khóa IV, nhiệm kỳ 2021-2026 bao gồm các đại biểu HĐND huyện do cử tri huyện Thuận Nam bầu ra; có cơ cấu tổ chức gồm: Thường trực HĐND huyện (Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng các Ban của HĐND), 03 Ban HĐND huyện (Ban Kinh tế - xã hội, Ban Pháp chế, Ban Dân tộc) và 08 Tổ đại biểu HĐND huyện.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện Thuận Nam thực hiện theo các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Hoạt

động giám sát của Quốc Hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện các Luật nêu trên và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

3. Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện là cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND.

Chánh Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện phân công cán bộ, công chức tham mưu, giúp việc, phục vụ đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND huyện.

## **Chương II** **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Mục 1**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

#### **Điều 5. Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện**

##### **1. Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện**

a) Hội đồng nhân dân huyện họp thường lệ ít nhất mỗi năm hai kỳ, tổ chức vào tháng 7 và tháng 12 hằng năm.

b) Hội đồng nhân dân huyện họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất khi có đề nghị của Thường trực HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện hoặc ít nhất 1/3 tổng số đại biểu HĐND huyện yêu cầu.

c) Thường trực HĐND huyện quyết định triệu tập kỳ họp thường lệ chậm nhất là 15 ngày; kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

d) Hội đồng nhân dân huyện họp công khai. Trong trường hợp cần thiết, HĐND huyện họp kín theo đề nghị của Thường trực HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện hoặc ít nhất 1/3 tổng số đại biểu HĐND huyện.

##### **2. Chuẩn bị kỳ họp**

a) Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm chủ trì công tác chuẩn bị kỳ họp Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật, gồm các nội dung sau :

- Tổ chức hội nghị liên tịch với lãnh đạo UBND, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện và các Ban của HĐND huyện để thống nhất dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp;

- Chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri giữa hai kỳ họp báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp;

- Tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu HĐND huyện, các đại biểu ở các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND huyện chuyển đến và yêu cầu người có thẩm quyền trả lời chất vấn;

- Theo dõi kết quả thực hiện các giải pháp nêu trong nội dung trả lời chất vấn tại kỳ họp trước, đôn đốc người trả lời chất vấn báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp tiếp theo;

- Phân công, kiểm tra, đôn đốc các Ban của HĐND huyện thẩm tra báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp;

- Chỉ đạo các Tổ đại biểu, các đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri trước kỳ họp;

- Chỉ đạo Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện trong công tác thông tin, tổng hợp tham mưu, chuẩn bị các điều kiện phục vụ kỳ họp và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan gửi tài liệu kỳ họp theo quy định.

b) Các Ban của HĐND có trách nhiệm:

- Báo cáo công tác tháng, quý, 6 tháng, báo cáo công tác năm;

- Đề xuất Thường trực HĐND huyện các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách trình kỳ họp;

- Căn cứ thông báo của Thường trực HĐND huyện về dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp, chuẩn bị các văn bản, tài liệu thuộc lĩnh vực phụ trách phục vụ kỳ họp;

- Tổ chức thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện;

- Tổ chức họp Ban để lấy ý kiến đóng góp và đề xuất nội dung chất vấn của các thành viên Ban, chuyển đến Thường trực HĐND huyện chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp; phân công thành viên Ban theo dõi, giám sát việc trả lời chất vấn tại kỳ họp thuộc lĩnh vực phụ trách, kịp thời có ý kiến yêu cầu người trả lời chất vấn làm rõ những nội dung chất vấn khi cần thiết.

c) Các Tổ đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm :

- Báo cáo công tác 06 tháng, báo cáo công tác năm;

- Tổ chức cho các đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri và báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri về Thường trực HĐND huyện chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện.

d) Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm :

- Tích cực nghiên cứu và tham gia ý kiến vào dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp, đề xuất đưa vào chương trình kỳ họp các nội dung cấp bách, bức xúc tại địa phương;

- Tiếp xúc cử tri để tiếp thu ý kiến, nguyện vọng của cử tri về những vấn đề thuộc nội dung, chương trình kỳ họp và ý kiến, kiến nghị của cử tri với Hội đồng nhân dân huyện và cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện;

- Chủ động nghiên cứu tài liệu phục vụ kỳ họp, tích cực chuẩn bị các nội dung để tham gia thảo luận tại kỳ họp và gửi Thường trực HĐND huyện các nội dung chất vấn để chuyển đến người được chất vấn.

### 3. Tổ chức, điều hành kỳ họp:

Chủ tịch HĐND huyện chủ tọa kỳ họp, bảo đảm thực hiện chương trình, nội dung kỳ họp và những quy định về kỳ họp HĐND huyện. Phó Chủ tịch HĐND huyện cùng Chủ tịch HĐND huyện điều hành phiên họp và thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch HĐND huyện.

### 4. Các hoạt động tại kỳ họp :

Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện thực hiện các nội dung sau :

a) Xem xét, thảo luận các báo cáo quy định tại Điều 59 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 và các báo cáo khác theo quy định.

b) Xem xét, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền nhằm bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật và thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

c) Thực hiện chất vấn và xem xét việc trả lời chất vấn theo quy định tại Điều 60 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015. Thời gian chất vấn và trả lời chất vấn đối với người được chất vấn do Chủ tọa phiên họp quyết định.

d) Lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ các chức vụ quy định tại Điều 63, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

đ) Bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ các chức vụ do HĐND bầu trong các trường hợp quy định tại Điều 64, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

e) Miễn nhiệm, bãi nhiệm người giữ các chức vụ do HĐND bầu và cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND huyện.

f) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

### 4. Hoạt động sau kỳ họp :

a) Thường trực HĐND huyện chỉ đạo Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện hoàn chỉnh các dự thảo Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua, trình Chủ tịch HĐND huyện hoặc Chủ tọa kỳ họp ký chứng thực trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ họp; ban hành văn bản đôn đốc người trả lời chất vấn tại kỳ họp thực hiện các giải pháp, lời hứa nêu trong nội dung trả lời chất vấn và phân công các Ban của HĐND giám sát, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nội dung trả lời chất vấn thuộc lĩnh vực phụ trách.

b) Chậm nhất 20 ngày, kể từ ngày bế mạc kỳ họp, Thường trực HĐND huyện tổ chức cho các Tổ đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri, báo cáo kết quả kỳ họp, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm

quyền; đồng thời phổ biến và giải thích các Nghị quyết của HĐND huyện, vận động nhân dân thực hiện các Nghị quyết đó.

c) Chậm nhất 10 ngày, kể từ ngày bế mạc kỳ họp, Nghị quyết, đề án, báo cáo, biên bản của kỳ họp HĐND huyện phải được Thường trực HĐND huyện gửi lên Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

d) Nghị quyết của HĐND huyện phải được gửi đến các cơ quan, tổ chức hữu quan để thực hiện. Nghị quyết của HĐND huyện được đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết và lưu trữ theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Phiên họp Thường trực HĐND huyện**

1. Phiên họp Thường trực HĐND huyện là hình thức hoạt động chủ yếu của Thường trực HĐND huyện; tại phiên họp, thảo luận và quyết định các nội dung sau:

a) Những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 104, Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân huyện mà Hội đồng nhân dân huyện giao cho Thường trực HĐND huyện giải quyết giữa 02 kỳ họp và phải được các Ban của HĐND huyện thẩm tra theo quy định.

c) Những vấn đề phát sinh giữa 02 kỳ họp theo quy định của pháp luật hoặc các cơ quan Nhà nước cấp trên giao cho Thường trực HĐND huyện.

2. Phiên họp Thường trực HĐND huyện họp thường kỳ mỗi tháng một lần vào cuối tháng (hoặc đầu tháng sau). Khi xét thấy cần thiết, Thường trực HĐND huyện có thể họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch HĐND huyện. Phiên họp Thường trực HĐND huyện phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên Thường trực HĐND huyện tham dự.

3. Chủ tịch HĐND huyện quyết định thời gian, chương trình, chỉ đạo việc chuẩn bị và chủ tọa phiên họp Thường trực HĐND huyện; nếu Chủ tịch HĐND huyện vắng thì Phó Chủ tịch HĐND huyện được Chủ tịch HĐND huyện ủy quyền chủ tọa phiên họp.

4. Thành viên của Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp, trường hợp vắng mặt phải báo cáo và được Chủ tọa phiên họp xem xét, quyết định.

5. Đại diện lãnh đạo UBND huyện, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện được mời tham dự phiên họp Thường trực HĐND huyện. Đại diện lãnh đạo Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, Phó trưởng các Ban của HĐND huyện, đại diện các Tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, các cơ quan, tổ chức hữu quan có thể được mời tham dự phiên họp Thường trực HĐND huyện khi bàn về vấn đề có liên quan.

6. Thường trực HĐND huyện quy định chi tiết việc chuẩn bị, thẩm định, thẩm tra, trình và thảo luận, quyết định các nội dung tại phiên họp Thường trực HĐND huyện.

### **Điều 7. Hoạt động thẩm tra của các Ban HĐND huyện**

1. Nội dung thẩm tra của các Ban tại kỳ họp HĐND huyện và phiên họp Thường trực HĐND huyện được thực hiện theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện.

2. Chuẩn bị cho việc thẩm tra

a) Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án..., phải được thẩm tra và gửi đến Thường trực HĐND huyện chậm nhất 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện hoặc chậm nhất là 02 ngày trước phiên họp Thường trực HĐND huyện.

b) Ban của HĐND huyện cử thành viên tham gia nghiên cứu dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án; khi xét thấy cần thiết có thể yêu cầu cơ quan soạn thảo và các cơ quan liên quan cung cấp tài liệu và trình bày về vấn đề mà Ban thẩm tra; tổ chức họp lấy ý kiến của những người có chuyên môn nghiệp vụ về vấn đề đó; khảo sát tình hình thực tế tại địa phương về những nội dung liên quan đến dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án mà Ban thẩm tra.

3. Việc thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án..., được thực hiện theo trình tự sau :

a) Đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức chủ trì dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án... trình bày nội dung văn bản;

b) Đại diện cơ quan, tổ chức hữu quan phát biểu ý kiến;

c) Các thành viên của Ban HĐND huyện thảo luận;

d) Đại diện lãnh đạo cơ quan, tổ chức trình dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án... phát biểu ý kiến nếu thấy cần thiết;

đ) Chủ tọa cuộc họp kết luận.

4. Báo cáo thẩm tra cần đánh giá về sự phù hợp của dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án... với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện; nêu rõ quan điểm và đề xuất phương án xử lý đối với những nội dung còn có ý kiến khác nhau.

### **Điều 8. Hoạt động của Tổ đại biểu HĐND huyện**

1. Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, cụ thể như sau :

a) Tổ đại biểu HĐND huyện giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật, văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND huyện trên địa bàn hoặc về các vấn đề do HĐND hoặc Thường trực HĐND huyện phân công.

b) Trước kỳ họp HĐND huyện :



- Tổ đại biểu HĐND huyện tổ chức họp để nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị đóng góp ý kiến cho kỳ họp;

- Tổ chức cho đại biểu tiếp xúc cử tri, thu thập và tổng hợp các ý kiến và nguyện vọng của cử tri gửi về Thường trực HĐND huyện theo quy định;

- Tổng hợp các ý kiến chất vấn của các đại biểu HĐND thuộc Tổ và đề xuất các vấn đề chất vấn của Tổ theo yêu cầu của Thường trực HĐND huyện.

c) Sau kỳ họp HĐND huyện:

Tổ chức cho các đại biểu tiếp xúc, báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp và tuyên truyền, giải thích, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện.

d) Căn cứ vào kế hoạch tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện xây dựng kế hoạch phân công các đại biểu HĐND của Tổ đang công tác và làm việc tại địa bàn ứng cử tiếp công dân theo quy định, ngay từ đầu năm.

đ) Gửi báo cáo công tác và biên bản họp Tổ theo yêu cầu của Thường trực HĐND huyện.

2. Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm :

a) Điều hành và chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Tổ.

b) Điều hành các phiên họp Tổ; tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu trong Tổ, báo cáo Thường trực HĐND huyện.

c) Thay mặt Tổ đại biểu HĐND huyện giữ mối liên hệ với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Ban Thường trực UBMTTQVN huyện; với Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã, các đơn vị liên quan và công dân.

d) Phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN huyện, Thường trực HĐND, UBND các cấp tổ chức tiếp xúc cử tri, tiếp dân theo quy định và tổng hợp báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri về Thường trực HĐND huyện.

đ) Phối hợp với các đoàn giám sát của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện thực hiện nhiệm vụ giám sát trên địa bàn.

### **Điều 9. Giám sát của HĐND huyện**

1. HĐND huyện thực hiện quyền giám sát của mình tại kỳ họp HĐND huyện và các hoạt động giám sát của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND huyện.

2. HĐND huyện thực hiện quyền giám sát thông qua các hoạt động sau :

a) Xem xét báo cáo công tác của Thường trực HĐND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục thi hành án dân sự huyện và các báo cáo khác theo quy định tại Điều 59 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

b) Xem xét trả lời chất vấn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên UBND, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục trưởng thi hành án dân sự huyện, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND huyện.

c) Xem xét quyết định của UBND huyện, Nghị quyết của HĐND cấp xã, có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên, Nghị quyết của HĐND huyện theo đề nghị của Thường trực HĐND huyện. Trình tự xem xét thực hiện theo quy định tại Điều 61 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

d) Giám sát chuyên đề.

### 3. Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân huyện

a) Thường trực HĐND huyện dự kiến chương trình giám sát hàng năm của HĐND huyện trên cơ sở đề nghị của các Ban HĐND huyện, đại biểu HĐND, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và kiến nghị của cử tri trong huyện trình HĐND huyện xem xét quyết định tại kỳ họp giữa năm của năm trước.

Văn phòng Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện có nhiệm vụ giúp Thường trực HĐND huyện, tổng hợp đề nghị, kiến nghị giám sát và báo cáo Thường trực HĐND huyện. Chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường kỳ giữa năm của HĐND, Thường trực HĐND huyện thảo luận và lập dự kiến chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân huyện năm sau để trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

b) Hội đồng nhân dân huyện quyết định chương trình giám sát hằng năm theo trình tự sau:

- Thường trực HĐND huyện trình bày tờ trình về dự kiến chương trình giám sát;

- Hội đồng nhân dân huyện thảo luận;

- Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết thông qua chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân huyện.

c) Thường trực HĐND huyện ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện chương trình giám sát của HĐND huyện, trừ trường hợp quy định tại Điều 62 của Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

d) Thường trực HĐND huyện báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát hàng năm tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân huyện.

### **Điều 10. Giám sát của Thường trực HĐND huyện**

#### 1. Các hoạt động giám sát của Thường trực HĐND huyện

a) Xem xét quyết định của UBND huyện và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã có dấu hiệu trái với Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện theo Điều 68 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

b) Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại phiên họp của Thường trực HĐND đối với những người được chất vấn quy định tại Điều 69 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

c) Giám sát chuyên đề theo quy định tại Điều 70 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

d) Tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND huyện theo quy định tại Điều 72, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

đ) Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

e) Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri.

## 2. Chương trình giám sát của Thường trực HĐND huyện

a) Thường trực HĐND huyện quyết định chương trình giám sát hàng năm của mình căn cứ vào chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của các thành viên Thường trực HĐND huyện, đề nghị của các Ban HĐND, đại biểu HĐND, Ủy ban MTTQ huyện, và ý kiến, kiến nghị của cử tri trong huyện.

Chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân huyện, Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện tập hợp đề nghị giám sát của các Ban HĐND, đại biểu HĐND, Ủy ban MTTQ huyện tham mưu giúp Thường trực HĐND huyện xây dựng chương trình giám sát của Thường trực HĐND huyện.

b) Chương trình giám sát hàng năm được Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định chậm nhất 15 ngày kể từ ngày bế mạc kỳ họp cuối năm trước của HĐND huyện theo trình tự sau :

- Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện trình bày dự kiến chương trình giám sát của Thường trực HĐND huyện;

- Thường trực HĐND huyện thảo luận;

- Thường trực HĐND huyện kết luận nội dung chương trình giám sát.

c) Căn cứ vào chương trình giám sát đã được thông qua, Thường trực HĐND huyện phân công thành viên thực hiện các nội dung trong chương trình; giao các Ban HĐND huyện thực hiện một số nội dung thuộc chương trình và báo cáo kết quả với Thường trực HĐND huyện khi cần thiết.

d) Thường trực HĐND huyện báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát hàng năm tại kỳ họp cuối năm vào năm sau của HĐND huyện.

## 3. Xem xét báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát

a) Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm xem xét báo cáo theo trình tự sau :

- Trưởng Đoàn giám sát trình bày báo cáo;

- Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát được mời tham dự phiên họp phát biểu ý kiến;

- Thường trực HĐND huyện thảo luận. Trong quá trình thảo luận, đại diện Đoàn giám sát có thể trình bày bổ sung những vấn đề có liên quan;

- Chủ tọa cuộc họp kết luận. Kết luận của Thường trực HĐND huyện được gửi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

c) Trong trường hợp cần thiết, Thường trực HĐND đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát tại kỳ họp gần nhất.

### **Điều 11. Giám sát của các Ban HĐND huyện**

#### **1. Các hoạt động giám sát của các Ban HĐND huyện**

a) Thẩm tra các báo cáo do Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND huyện phân công theo quy định tại Điều 78, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

b) Giám sát quyết định của UBND huyện, nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, theo quy định tại Điều 79, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

c) Giám sát chuyên đề theo quy định tại Điều 80, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

d) Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định tại Điều 82, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

#### **2. Chương trình giám sát của các Ban HĐND huyện**

a) Các Ban HĐND huyện lập chương trình giám sát hằng năm căn cứ vào chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực HĐND huyện và ý kiến thành viên của các Ban HĐND huyện.

b) Chương trình giám sát hằng năm của các Ban HĐND huyện được các Ban xem xét, quyết định vào cuối năm trước. Trưởng các Ban HĐND huyện tổ chức thực hiện chương trình giám sát; trường hợp cần thiết, chương trình giám sát có thể được điều chỉnh.

#### **3. Xem xét báo cáo của Đoàn giám sát**

a) Căn cứ tính chất, nội dung của vấn đề được giám sát, các Ban HĐND huyện tổ chức phiên họp để xem xét, thảo luận về báo cáo của Đoàn giám sát theo trình tự sau :

- Trưởng Đoàn giám sát trình bày báo cáo;

- Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát được mời tham dự phiên họp phát biểu ý kiến;

- Ban HĐND huyện thảo luận;

- Chủ tọa cuộc họp kết luận; Ban HĐND huyện biểu quyết khi xét thấy cần thiết.

b) Báo cáo kết quả giám sát của Ban HĐND huyện phải nêu rõ kiến nghị về các biện pháp cần thiết.

c) Báo cáo kết quả giám sát của Ban HĐND huyện gửi đến Thường trực HĐND, UBND huyện và cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

d) Ban HĐND huyện có trách nhiệm theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

### **Điều 12. Giám sát của đại biểu HĐND, Tổ đại biểu HĐND huyện**

1. Đại biểu HĐND huyện giám sát thông qua các hoạt động sau :

a) Chất vấn những người được chất vấn quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 5 và thực hiện chất vấn theo quy định tại Điều 84 của Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015.

b) Giám sát quyết định của UBND huyện và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã theo quy định tại Điều 85 của Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

c) Giám sát việc thi hành pháp luật ở địa phương theo quy định tại Điều 86 của Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

d) Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định tại Điều 87 của Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

2. Tổ đại biểu HĐND huyện giám sát việc tuân theo Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Nhà nước cấp trên, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện tại địa phương theo quy định của pháp luật và giám sát các vấn đề do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực HĐND huyện phân công; tổ chức để đại biểu HĐND huyện thực hiện hoạt động giám sát.

### **Điều 13. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân**

1. Thường trực HĐND huyện giám sát việc thi hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo; tổ chức Đoàn giám sát hoặc giao cho các Ban HĐND huyện giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo tại địa phương.

2. Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì Thường trực HĐND huyện yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật và khôi phục lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân bị vi phạm; yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý, xem xét trách nhiệm của cơ quan, tổ chức,

cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; trường hợp không đồng ý với giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó thì yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp xem xét, giải quyết.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện yêu cầu của Thường trực HĐND và báo cáo với Thường trực HĐND huyện trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ra quyết định giải quyết theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 14. Giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri**

1. Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri và chuẩn bị báo cáo giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri đối với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trình HĐND huyện.

2. Thường trực HĐND huyện xem xét báo cáo việc giải quyết kiến nghị của cử tri theo trình tự sau :

- a) Đại diện UBND huyện trình bày báo cáo;
- b) Cơ quan thẩm tra trình báo cáo thẩm tra;
- c) Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân được mời tham dự phiên họp phát biểu ý kiến;
- d) Thường trực HĐND huyện thảo luận;
- đ) Chủ tọa phiên họp kết luận.

3. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo xây dựng báo cáo giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri và dự thảo Nghị quyết về việc giải quyết kiến nghị của cử tri trình HĐND huyện.

#### **Điều 15. Tiếp xúc cử tri**

1. Thường trực HĐND huyện chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri hằng năm. Kế hoạch tiếp xúc cử tri được gửi đến UBND huyện, Tổ đại biểu HĐND huyện và thông báo cho HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ xã và các cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi tiếp xúc cử tri thực hiện.

2. Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm tiếp xúc cử tri trước và sau mỗi kỳ họp HĐND huyện. Hằng năm, Tổ đại biểu HĐND huyện phân công và tổ chức để các đại biểu tiếp xúc cử tri tại địa phương mà đại biểu được bầu.

3. Tại hội nghị tiếp xúc cử tri, đại biểu HĐND huyện báo cáo cử tri các nội dung sau :

a) Dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp (đối với hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp); kết quả kỳ họp HĐND huyện (đối với hội nghị tiếp xúc cử tri sau kỳ họp);

b) Tình hình, kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri;

c) Tình hình, kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.

4. Tại hội nghị tiếp xúc cử tri trước kỳ họp cuối năm, đại biểu HĐND huyện báo cáo kết quả hoạt động trong năm của đại biểu trước cử tri, đồng thời gửi báo cáo về Thường trực HĐND huyện theo quy định.

5. Nội dung, trình tự hội nghị tiếp xúc cử tri thực hiện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các văn bản pháp luật hiện hành.

**Điều 16. Tiếp xúc cử tri tại đơn vị công tác, nơi cư trú; tiếp xúc cử tri theo chuyên đề**

1. Giữa hai kỳ họp, đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm bố trí thời gian để tiếp xúc cử tri, lắng nghe, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cử tri và nhân dân nơi cư trú, nơi công tác, hoặc tiếp xúc cử tri theo chuyên đề.

2. Kết quả tiếp xúc cử tri nơi cư trú, nơi công tác, tiếp xúc cử tri theo chuyên đề của đại biểu HĐND huyện được tổng hợp báo cáo về Thường trực HĐND huyện và gửi đến các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

**Điều 17. Tiếp công dân**

1. Tiếp công dân của Thường trực HĐND huyện

a) Thường trực HĐND huyện phối hợp với UBND huyện và các cơ quan thuộc UBND huyện tổ chức tiếp công dân định kỳ hàng tháng tại các xã và trụ sở tiếp công dân của UBND huyện. Chủ tịch HĐND huyện có thể ủy nhiệm cho Phó Chủ tịch HĐND huyện tiếp công dân nhưng phải bố trí thời gian để trực tiếp tiếp công dân ít nhất 01 ngày/quý.

b) Trong trường hợp cần thiết, để xem xét các vấn đề bức xúc, nổi cộm tại địa phương được đông đảo cử tri quan tâm, kiến nghị, Thường trực HĐND huyện tổ chức tiếp công dân riêng.

c) Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện bố trí lãnh đạo Văn phòng và công chức có đủ trình độ, năng lực và am hiểu về pháp luật để phục vụ Thường trực HĐND huyện tiếp công dân; đồng thời phối hợp với các Tổ đại biểu HĐND huyện tạo điều kiện cho đại biểu HĐND huyện tiếp công dân theo quy định.

2. Tiếp công dân của đại biểu HĐND huyện

a) Hàng tháng xây dựng kế hoạch chỉ đạo các Tổ đại biểu phối hợp Thường trực HĐND huyện, Thường trực HĐND, UBND các xã tổ chức đề đại biểu HĐND tiếp công dân tại các thôn.

b) Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm bố trí thời gian tiếp công dân tại nơi công tác, nơi cư trú để thu thập ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của công dân; giải thích, tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho công dân; hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại và nhận đơn thư của công dân để chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

c) Đại biểu HĐND huyện có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Trong trường hợp xét thấy việc giải quyết không thỏa đáng, đại biểu HĐND huyện có quyền gặp người đứng đầu cơ quan, tổ chức để tìm hiểu, yêu cầu xem xét lại. Khi cần thiết, đại biểu HĐND huyện có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức cấp trên của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó giải quyết.

3. Thời gian, địa điểm tiếp công dân của đại biểu HĐND huyện được công bố công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

## Mục 2

### MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND, CÁC BAN CỦA HĐND HUYỆN

**Điều 18. Mối quan hệ của Thường trực HĐND với các Ban của HĐND huyện**

1. Thường trực HĐND huyện chỉ đạo hoạt động của các Ban HĐND thông qua các việc sau :

a) Phân công các Ban của HĐND huyện thẩm tra dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách, trình kỳ họp HĐND hoặc phiên họp Thường trực HĐND huyện.

b) Xem xét, cho ý kiến về chương trình, nội dung giám sát; về chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác hàng quý, 06 tháng, năm của các Ban HĐND huyện.

c) Phân công các Ban HĐND thực hiện một số nội dung thuộc chương trình giám sát của HĐND và Thường trực HĐND huyện.

d) yêu cầu các Ban HĐND huyện điều chỉnh kế hoạch giám sát của mình, bảo đảm để hoạt động giám sát không bị trùng lặp, chồng chéo.

2. Thường trực HĐND huyện thực hiện việc điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND huyện thông qua các hoạt động sau :

a) Tổ chức hội ý giao ban giữa tháng với lãnh đạo các Ban HĐND để phối hợp hoạt động, đánh giá về tình hình và kết quả hoạt động của các Ban HĐND huyện.

b) Tổng kết kết quả giám sát trình HĐND huyện.

c) Xem xét kết quả giám sát của các Ban HĐND khi thấy cần thiết.

3. Đôn đốc các Ban HĐND huyện thực hiện chương trình hoạt động.

4. Tham dự các phiên họp của các Ban HĐND huyện khi được mời.

**Điều 19. Mối quan hệ của Thường trực HĐND với đại biểu, Tổ đại biểu HĐND huyện**

1. Đôn đốc các Tổ đại biểu tổ chức tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri và thực hiện các nhiệm vụ của đại biểu HĐND huyện.



2. Tiếp nhận và tổng hợp các kiến nghị, chất vấn của đại biểu HĐND huyện chuyển đến UBND huyện, cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện, các tổ chức hoặc cá nhân liên quan để trả lời hoặc xem xét giải quyết theo thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các kiến nghị của đại biểu HĐND huyện.

3. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chính sách, chế độ đối với đại biểu HĐND huyện; tạo điều kiện để đại biểu HĐND huyện được học tập, nghiên cứu, quán triệt các quy định của pháp luật, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; tạo điều kiện để đại biểu HĐND huyện được học tập, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghiệp vụ hoạt động đại biểu.

**Điều 20. Mối quan hệ giữa Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện với UBND huyện**

1. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện trong việc chuẩn bị chương trình làm việc, các báo, đề án, dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp của HĐND hoặc phiên họp Thường trực HĐND huyện; giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện về nhiệm vụ kinh tế - xã hội của huyện trong thời gian giữa hai kỳ họp; theo dõi việc tổ chức triển khai và thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện; thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra, đôn đốc UBND huyện và các cơ quan chuyên môn của UBND huyện trong việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

2. Thường trực HĐND phối hợp với UBND huyện xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện với UBND huyện.

**Điều 21. Mối quan hệ giữa Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện với Ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức thành viên**

1. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức thành viên trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2. Thường trực HĐND huyện phối hợp với Ủy ban MTTQ huyện xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện với Ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức thành viên.

**Điều 22. Mối quan hệ giữa Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện với Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Thuận Nam**

1. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện giữ mối liên hệ và phối hợp công tác thường xuyên với Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Thuận Nam.

2. Thường trực HĐND huyện cùng với Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Thuận Nam định kỳ hàng quý nghe UBND huyện, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở địa phương báo cáo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân do

Thường trực HĐND huyện, đại biểu Quốc hội, Tổ đại biểu HĐND tỉnh chuyên đến.

3. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện tham gia hoạt động giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh khi được mời. Trong trường hợp xét thấy cần thiết, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện có thể mời Trưởng Đoàn, Phó trưởng Đoàn, các đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Thuận Nam tham gia hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện.

4. Thường trực HĐND huyện phối hợp với Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Thuận Nam tổ chức lấy ý kiến tham gia xây dựng Luật, Pháp lệnh và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

### Mục 3

## NHỮNG ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

### **Điều 23. Các điều kiện đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện**

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện và bộ máy tham mưu giúp việc của Hội đồng nhân dân huyện do ngân sách huyện đảm bảo. Thường trực HĐND huyện quản lý và sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật. Chủ tịch HĐND huyện chỉ đạo thực hiện việc sử dụng kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện theo đúng chế độ quy định hiện hành.

2. Đại biểu HĐND huyện hoạt động chuyên trách được bố trí nơi làm việc, được trả lương, phụ cấp và hưởng các chế độ hỗ trợ cho hoạt động của đại biểu HĐND huyện. Được cung cấp báo cáo định kỳ của Thường trực HĐND, UBND cùng cấp và các tài liệu khác liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện.

3. Đại biểu HĐND huyện hoạt động không chuyên trách phải dành ít nhất 1/3 thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND huyện.

**Điều 24. Đại biểu đương nhiệm được cấp phù hiệu đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và được quy định sử dụng khi làm nhiệm vụ đối với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Đại biểu HĐND huyện như sau:**

- Tham dự các kỳ họp HĐND huyện và xã;
- Tham gia Đoàn giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh; Thường trực HĐND huyện và các Ban của HĐND huyện;
- Tham dự buổi tiếp xúc cử tri của Đại biểu HĐND 2 cấp tỉnh, huyện;

- Trực tiếp công dân tại phòng tiếp dân UBND huyện và tại địa phương nơi đại biểu ứng cử định kỳ hàng tháng theo sự phân công của Thường trực HĐND huyện.

**Điều 25.** Thường trực HĐND, các Ban của HĐND huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân và các Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện là cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước vi phạm kỷ luật phải xử lý buộc thôi việc, cách chức, tạm đình chỉ công tác thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền trước khi ra quyết định kỷ luật phải báo cáo bằng văn bản cho Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện là cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước chuyển công tác đi khỏi địa phương nơi đại biểu được bầu thì trước khi ra quyết định chuyển, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phải tham khảo ý kiến của Thường trực HĐND để Thường trực HĐND và cử tri nơi bầu ra đại biểu đó biết việc chuyển công tác của đại biểu HĐND huyện.

**Điều 26.** Thường trực Hội đồng nhân dân Huyện có trụ sở làm việc, có Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện là cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Cấp ủy và Chính quyền huyện (theo Điều 127 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015); phân công rõ trách nhiệm 01 Phó Chánh Văn phòng và 01 Chuyên viên kiêm nhiệm theo dõi công tác, giúp việc cho Thường trực HĐND huyện; quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động và điều động phương tiện phục vụ hội họp của Thường trực HĐND, hoạt động giám sát của các Ban HĐND huyện đảm bảo đúng theo quy định. Các Ban của HĐND huyện được sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân huyện.

#### Mục 4

### CHẾ ĐỘ HỘI HỌP VÀ THÔNG TIN BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN

#### **Điều 27. Chế độ hội họp và thông tin báo cáo**

##### 1. Chế độ hội họp và thông tin báo cáo của Thường trực HĐND huyện

a) Thường trực HĐND huyện tổ chức hội ý giao ban giữa tháng và họp thường kỳ mỗi tháng một lần. Khi xét thấy cần thiết, Thường trực HĐND huyện có thể họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch HĐND huyện;

Thường trực HĐND huyện tổ chức hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt động HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND huyện với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND các xã ít nhất mỗi năm hai lần.

b) Thường trực HĐND huyện xây dựng chương trình công tác và báo cáo kết quả công tác hàng tháng, quý, 6 tháng, năm gửi Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

## 2. Chế độ họp và thông tin báo cáo của các Ban HĐND huyện

a) các Ban HĐND huyện xây dựng báo cáo và chương trình công tác tháng, quý, 6 tháng, năm báo cáo Thường trực HĐND huyện theo quy định (báo cáo tháng vào ngày 25 hàng tháng; báo cáo quý, 6 tháng, năm vào ngày 15 của tháng cuối quý, năm)

b) Các Ban HĐND huyện họp định kỳ mỗi quý một lần để đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác của Ban, bàn công tác quý sau và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban; trong trường hợp cần thiết, Ban có thể họp đột xuất. Cuối mỗi năm, các Ban họp tổng kết, đánh giá hoạt động của ban và thành viên trong năm để thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

## 3. Tổ đại biểu HĐND huyện

a) Các Tổ đại biểu HĐND huyện họp định kỳ hàng quý và trước mỗi kỳ họp của HĐND huyện.

Cuộc họp tổng kết cuối năm, Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND huyện đánh giá kết quả công tác trong năm của đại biểu HĐND huyện trong Tổ gửi về Thường trực HĐND huyện để xem xét đánh giá thi đua.

b) Báo cáo kết quả công tác theo nội dung quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 5 Quy chế này (báo cáo tháng vào ngày 25 hàng tháng; báo cáo quý, 6 tháng, năm vào ngày 15 của tháng cuối quý, năm).

## Chương III

### **ĐẠI BIỂU HĐND XIN THÔI LÀM NHIỆM VỤ ĐẠI BIỂU ĐẠI BIỂU BỊ BỎ NHIỆM, ĐẠI BIỂU BỊ MẤT QUYỀN ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

**Điều 28. Việc xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu HĐND được tiến hành theo trình tự sau đây:**

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân gửi đơn xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu đến Thường trực Hội đồng nhân dân.

2. Thường trực HĐND trình Hội đồng nhân dân huyện đơn xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân.

3. Hội đồng nhân dân thảo luận, biểu quyết thông qua Nghị quyết về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân.

Trước khi biểu quyết thông qua Nghị quyết, đại biểu Hội đồng nhân dân xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu có thể phát biểu ý kiến.

Chủ tịch Hội đồng nhân dân thông báo cho Ủy ban Mặt trận TQVN cùng cấp và cử tri ở đơn vị nơi bầu ra đại biểu và đại biểu đó biết Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân.

Đại biểu Hội đồng nhân dân thôi làm nhiệm vụ đại biểu kể từ ngày Hội đồng nhân dân thông qua Nghị quyết cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu.

**Điều 29. Việc Hội đồng nhân dân bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân được tiến hành theo trình tự sau đây:**

1. Thường trực HĐND trình Hội đồng nhân dân huyện về việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận TQVN cùng cấp.

2. Hội đồng nhân dân thảo luận, biểu quyết thông qua Nghị quyết về việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân.

Trước khi biểu quyết thông qua Nghị quyết, đại biểu Hội đồng nhân dân bị đề nghị bãi nhiệm có thể phát biểu ý kiến.

Nghị quyết thông qua việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân phải được hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân biểu quyết tán thành.

Thường trực Hội đồng nhân dân thông báo việc đại biểu Hội đồng nhân dân bị bãi nhiệm cho cử tri ở đơn vị bầu cử nơi bầu ra đại biểu đó biết, đồng thời thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và người bị bãi nhiệm biết.

**Điều 30.** Trong trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân bị khởi tố, cơ quan có thẩm quyền phải thông báo bằng văn bản cho Thường trực HĐND trước khi ra quyết định khởi tố. Đại biểu Hội đồng nhân dân bị khởi tố thì Thường trực HĐND ra quyết định tạm đình chỉ làm nhiệm vụ đại biểu. Đại biểu trở lại làm nhiệm vụ đại biểu khi cơ quan có thẩm quyền đình chỉ việc khởi tố đối với đại biểu hoặc sau khi xét xử mà không bị Tòa án kết án.

Đại biểu Hội đồng nhân dân phạm tội bị Tòa án kết án và bản án đã có hiệu lực pháp luật thì mất quyền đại biểu Hội đồng nhân dân.

Toà án đã xét xử việc phạm tội của đại biểu Hội đồng nhân dân có trách nhiệm gửi bản sao bản án hoặc trích lục bản án đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án mình đến Thường trực HĐND và thông báo cho Ủy ban Mặt trận TQVN cùng cấp biết.

Thường trực Hội đồng nhân dân báo cáo với Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất việc đại biểu Hội đồng nhân dân đó bị mất quyền đại biểu Hội đồng nhân dân. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp phối hợp với Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thông báo đề cử tri ở đơn vị nơi bầu ra đại biểu biết.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 31. Trách nhiệm thi hành**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận TQVN huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, các cơ quan Nhà nước, đoàn thể thuộc huyện,

Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các xã có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh về Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Văn phòng Cấp ủy và Chính quyền huyện phối hợp với các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các xã thuộc huyện giúp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện theo dõi việc tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này./.